



ĐỀ THI MINH HỌA

KỲ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC – LÊNIN

(Dành cho sinh viên các ngành không chuyên về Lý luận chính trị của ĐHQGHN)

(Kèm theo Quyết định số 512 /QĐ-KT ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Giám đốc
Trung tâm Khảo thí Đại học Quốc gia Hà Nội)

THÔNG TIN CHUNG

- ❖ Mã học phần: PEC 1008 Số tín chỉ: 02
- ❖ Thời gian làm bài: 30 phút Số câu hỏi: 20
- ❖ Hình thức thi: Trắc nghiệm khách quan
- ❖ Đề thi minh họa 20 câu hỏi và thời gian làm bài: 30 phút. Đề thi chính thức cuối kỳ có 40 câu hỏi và thời gian làm bài: 60 phút. Đề thi không cho phép sử dụng tài liệu. Thí sinh sẽ bị đình chỉ thi và nhận điểm không (0) nếu phát hiện sử dụng tài liệu, điện thoại và/hoặc các thiết bị không được phép mang vào phòng thi.
- ❖ Đề thi gồm 05 trang. Bản điện tử tại <http://hpc.vnu.edu.vn/>
- ❖ Hướng dẫn làm bài: Câu hỏi trắc nghiệm có 4 đáp án. Hãy chọn một đáp án đúng nhất cho mỗi câu hỏi. Điểm bài thi được tính dựa trên tổng số câu hỏi đúng.

Họ tên sinh viên:..... Mã sinh viên:.....

ĐỀ THI MINH HỌA

Đề số 1

Thí sinh lựa chọn 01 đáp án đúng cho mỗi câu hỏi trắc nghiệm khách quan sau đây:

Câu 1. Đối tượng nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin là gì?

- A. Quan hệ sản xuất
- B. Nền sản xuất vật chất
- C. Nguồn gốc của của cải vật chất
- D. Phương thức sản xuất

Câu 2. Kinh tế chính trị Mác – Lênin KHÔNG có chức năng nào sau đây?

- A. Thực tiễn
- B. Nhận thức

🚩 Tài liệu này là tài sản và thuộc bản quyền, sở hữu trí tuệ của Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN và được bảo vệ bởi luật pháp Việt Nam. Mọi hành vi sao chép, sử dụng, công bố tài liệu này mà không có sự đồng ý của Trung tâm Khảo thí đều không được phép.



- C. Thông tin
- D. Phương pháp luận

Câu 3. Sản phẩm của lao động sẽ trở thành hàng hoá khi nào?

- A. Thoả mãn nhu cầu của người khác thông qua trao đổi
- B. Thoả mãn nhu cầu của người sản xuất
- C. Được mọi người sử dụng chung
- D. Được trao tặng cho người khác

Câu 4. Tiền thực hiện chức năng thước đo giá trị trong trường hợp nào sau đây?

- A. Đo lường các chi phí sản xuất ra hàng hoá
- B. Biểu hiện và đo lường giá trị của các hàng hoá khác nhau
- C. Dùng để mua bán các hàng hoá khác nhau
- D. Đo lường lợi nhuận thu được khi bán hàng hoá

Câu 5. Kinh tế thị trường **KHÔNG** có ưu thế nào sau đây?

- A. Hiệu quả
- B. Năng động
- C. Luôn tập trung được mọi nguồn lực để giải quyết các vấn đề cấp bách của đất nước
- D. Duy trì động lực mạnh mẽ, không giới hạn cho các hoạt động kinh tế

Câu 6. Quy luật nào sau đây **KHÔNG** chỉ hoạt động trong cơ chế thị trường?

- A. Quy luật tăng năng suất lao động
- B. Quy luật giá trị
- C. Quy luật lưu thông tiền tệ
- D. Quy luật cung - cầu

Câu 7. Bản chất của giá trị thặng dư trong chủ nghĩa tư bản là gì?

- A. Phần sinh lời của tư bản đã sử dụng
- B. Giá trị mới dôi ra ngoài giá trị sức lao động của công nhân, do công nhân tạo ra
- C. Hiệu số giữa giá trị hàng hoá với chi phí sản xuất tư bản chủ nghĩa
- D. Giá trị do lao động của nhà tư bản tạo ra

Câu 8. Một doanh nghiệp có 400 công nhân, tổng tư bản đầu tư là 1.000.000 đô la Mỹ, trong đó đầu tư vào tư liệu sản xuất là 800.000 đô la. Tỷ suất giá trị thặng dư là 220%. Giá trị mới do một công nhân tạo ra là bao nhiêu đô la Mỹ?

- A. 1.600 đô la Mỹ
- B. 500 đô la Mỹ
- C. 1.100 đô la Mỹ
- D. 2.000 đô la Mỹ

Câu 9. Bản chất của lợi tức cho vay là gì?

- A. Phần giá trị mà người đi vay phải trả cho người cho vay theo quy định của nhà nước.
- B. Một phần lợi nhuận siêu ngạch mà người đi vay phải trả cho người cho vay.
- C. Một phần lợi nhuận bình quân mà người đi vay phải trả cho người cho vay.
- D. Toàn bộ lợi nhuận do phần vốn vay tạo ra.

Câu 10. Bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước là gì?

- A. Sự kết hợp giữa tổ chức độc quyền tư nhân và nhà nước tư sản, trong đó tổ chức độc quyền tư nhân giữ vai trò chi phối.
- B. Nhà nước tư sản can thiệp, chi phối tổ chức độc quyền tư nhân.
- C. Tổ chức độc quyền tư nhân và nhà nước tư sản cùng phối hợp hoạt động.
- D. Sản phẩm chủ quan của nhà nước tư sản trong giai đoạn độc quyền.

Câu 11. Biểu hiện mới của xuất khẩu tư bản hiện nay là gì?

- A. Xuất khẩu tư bản qua lại giữa các nước đang phát triển với nhau.
- B. Xuất khẩu tư bản từ các nước đang phát triển sang các nước tư bản phát triển.
- C. Xuất khẩu tư bản từ các nước tư bản phát triển sang các nước đang phát triển.
- D. Xuất khẩu tư bản qua lại giữa các nước tư bản phát triển với nhau.

Câu 12. Nhân tố nào quyết định các lợi ích kinh tế?

- A. Quan hệ tiêu dùng
- B. Quan hệ phân phối
- C. Quan hệ trao đổi
- D. Quan hệ sở hữu

Câu 13. Thu nhập của các chủ thể kinh tế trong nền kinh tế thị trường Việt Nam do những nhân tố nào quyết định?

- A. Quy mô và hiệu quả hoạt động của các chủ thể kinh tế
- B. Quy mô, hiệu quả sử dụng các nguồn lực và chính sách điều tiết thu nhập của nhà nước
- C. Chính sách tiền lương, chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp, chính sách thuế thu nhập cá nhân
- D. Tốc độ tăng trưởng kinh tế và mức độ hội nhập kinh tế quốc tế

Câu 14. Mục tiêu phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là gì?

- A. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế, theo kịp các nước có nền kinh tế phát triển
- B. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thực hiện cách mạng công nghiệp lần thứ tư
- C. Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh
- D. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân

Câu 15. Vai trò của khoa học - công nghệ đối với công nghiệp hoá, hiện đại hoá là:

- A. Một trong bốn nguồn lực cơ bản thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá.
- B. Động lực của công nghiệp hoá, hiện đại hoá.
- C. Điều kiện tiên quyết của công nghiệp hoá, hiện đại hoá.
- D. Mục tiêu của công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Câu 16. Hình thức xuất khẩu nào chính là đầu tư quốc tế hiện nay?

- A. Xuất khẩu hàng hoá
- B. Xuất khẩu lao động
- C. Xuất khẩu dịch vụ
- D. Xuất khẩu tư bản

Câu 17. Ở nước ta, công nghiệp hoá phải gắn liền với hiện đại hoá là do:

- A. Mong muốn tăng tốc độ phát triển kinh tế của nhà nước.
- B. Mong muốn phát triển đất nước của người dân.
- C. Thông lệ quốc tế.
- D. Yêu cầu phát triển rút ngắn.

 Tài liệu này là tài sản và thuộc bản quyền, sở hữu trí tuệ của Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN và được bảo vệ bởi luật pháp Việt Nam. Mọi hành vi sao chép, sử dụng, công bố tài liệu này mà không có sự đồng ý của Trung tâm Khảo thí đều không được phép.

Câu 18. Để khai thác mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu cực trong của hội nhập kinh tế quốc tế thì Việt Nam cần:

- A. Giữ vững các quan hệ truyền thống; cân trọng thiết lập các quan hệ mới.
- B. Đẩy nhanh tốc độ hội nhập kinh tế quốc tế.
- C. Tích cực, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu, rộng.
- D. Sẵn sàng tham gia vào tất cả các tổ chức kinh tế quốc tế.

Câu 19. Nhà nước cần phải làm gì để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế?

- A. Bảo hộ doanh nghiệp trong các lĩnh vực có nhiều khó khăn
- B. Xây dựng lộ trình hội nhập; phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; cung cấp thông tin
- C. Hỗ trợ nguồn lực: vốn, lao động, tài nguyên, công nghệ cho doanh nghiệp
- D. Sử dụng các hàng rào bảo hộ khi có sự xâm nhập của hàng hoá nước ngoài vào thị trường nội địa

Câu 20. Ở Việt Nam hiện nay, công nghiệp hoá, hiện đại hoá phải gắn với phát triển kinh tế tri thức vì:

- A. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế tri thức đều là mục tiêu phát triển của Việt Nam.
- B. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế tri thức đều làm giảm nhẹ lao động của con người.
- C. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế tri thức đều nâng cao thu nhập, đời sống cho người dân.
- D. Công nghiệp hoá, hiện đại hoá phải dựa trên những thành tựu khoa học và công nghệ mới nhất.

--- Hết ---



Họ tên sinh viên:..... Mã sinh viên:.....

PHẦN TRẢ LỜI

Câu hỏi	Trả lời	Câu hỏi	Trả lời
1	A B C D	11	A B C D
2	A B C D	12	A B C D
3	A B C D	13	A B C D
4	A B C D	14	A B C D
5	A B C D	15	A B C D
6	A B C D	16	A B C D
7	A B C D	17	A B C D
8	A B C D	18	A B C D
9	A B C D	19	A B C D
10	A B C D	20	A B C D

Ngày/tháng/năm:

Thời gian làm bài:

Tổng số câu trả lời

Số câu trả lời đúng đáp án:



- ❖ Mã học phần: PEC 1008
- ❖ Thời gian làm bài: 30 phút
- ❖ Hình thức thi: Trắc nghiệm khách quan

Câu hỏi	Đáp án	Câu hỏi	Đáp án
1	A	11	D
2	C	12	D
3	A	13	B
4	B	14	C
5	C	15	B
6	A	16	D
7	B	17	D
8	A	18	C
9	C	19	B
10	A	20	D

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà HT2, Khu đô thị ĐHQGHN tại Hòa LạcThạch Thất, Hà Nội

 Tài liệu này là tài sản và thuộc bản quyền, sở hữu trí tuệ của Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN và được bảo vệ bởi luật pháp Việt Nam. Mọi hành vi sao chép, sử dụng, công bố tài liệu này mà không có sự đồng ý của Trung tâm Khảo thí đều không được phép.